

Số: 109/2022/QĐST-HNGĐ

*Tam Nông, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 147/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 05 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: anh Trần Văn N, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: chị Phạm Thị Thùy Trang, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn N và chị Phạm Thị Thùy T (Theo giấy chứng nhận kết hôn (bản chính) số 80, quyển số 07 ngày 29/12/2014 tại UBND xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp).

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Văn N và chị Phạm Thị Thùy T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Phạm Thị Thùy T được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Trần Hữu P, sinh năm: 01/11/2014 và Trần Ngọc T, sinh ngày 13/09/2018, hiện hai con chung đang sống với chị T.

Anh Trần Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung Trần Hữu P và Trần Ngọc T, mức cấp dưỡng đối với mỗi con chung là 1.000.000đ/tháng,

thời gian cấp dưỡng từ tháng 05/2022 đến khi cháu P và cháu Ngọc T trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trần Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự thống nhất trình bày không có.

- **Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Anh Trần Văn N tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và anh N phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ, tổng cộng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003691, quyển số 0074, ngày 16/05/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Anh Trần Văn N đã nộp đủ án phí.

Chị Phạm Thị Thùy T không phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Châu Thị Đông Cúc**